

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 132/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án “Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra”, vay vốn WB;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2015 Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, vay vốn ngân hàng thế giới;

Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án Hỗ trợ Phát triển Khu vực biên giới, vay vốn ADB;

Xét Tờ trình số 140/TTr-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu và thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ công năm 2020

1. Tổng mức vay trong năm: 19.839 triệu đồng.

2. Kế hoạch chi từ nguồn ngân sách địa phương, bội thu ngân sách tỉnh, kết dư ngân sách tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi để trả nợ gốc, lãi vay và các loại phí vay trong năm 2020 là 19.300 triệu đồng.

3. Kế hoạch vay, trả nợ từng dự án, chương trình

a) Nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi để thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển giao thông nông thôn

- Tổng mức vay trong năm: Không.

- Kế hoạch chi để trả nợ gốc vay: 18.000 triệu đồng. Trong đó, cấp tỉnh chi: 18.000 triệu đồng.

b) Nguồn vay lại vốn nước ngoài của Chính phủ (*Gồm 03 dự án, chương trình: Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập; Dự án Phát triển Khu vực biên giới tiểu dự án tỉnh Kon Tum và Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra*).

- Tổng mức vay trong năm: 19.839 triệu đồng.

- Kế hoạch chi trả lãi và các loại phí vay: 1.300 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH VAY VÀ TRẢ NỢ CỦA TỈNH KON TUM NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng mức đầu tư	Số Quyết định	Tổng dư nợ đầu năm 2020 (01/01/2020)	Dự kiến kế hoạch năm 2020			
					Tổng mức vay trong năm	Trả nợ gốc vay trong năm	Tổng dư nợ cuối năm	Tổng trả nợ lãi và các loại phí vay trong năm
	Tổng cộng			51.028	19.839	18.000	52.867	1.300
I	Vay, trả nợ trong nước			24.000	-	18.000	6.000	
1	VDB-Ngân hàng phát triển Việt Nam (Chương trình Kiên cố hóa kênh mương, đường GTNT)			24.000	-	18.000	6.000	
II	Vay lại vốn nước ngoài của Chính phủ	971.948		27.028	19.839	-	46.867	1.300
1	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập	200.700	4638/QĐ-BNN ngày 09/11/2015	12.301	7.339		19.640	567
2	Dự án Phát triển Khu vực biên giới tiêu dự án tỉnh Kon Tum	564.145	669/QĐ-UBND ngày 14/7/2017	7.332	7.500		14.832	320
3	Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra	207.103	3606/QĐ-BNN ngày 04/9/2015 và 3012/QĐ-BNN ngày 21/7/2016	7.395	5.000		12.395	413